

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **287/2024/DSST**
Ngày: 13/8/2024
V/v tranh chấp: “Hợp đồng vay”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lil;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đoàn Thanh Phong;
2. Ông Nguyễn Văn Bé;

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Mỹ Xuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa:
Không tham gia.

Trong ngày **13** tháng **8** năm **2024** tại Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án thụ lý số: 129/TLST-DS ngày 19/4/2024 về tranh chấp “Hợp đồng vay”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 124/2024/QĐXXST-DS ngày 10/7/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số: 167/2024/QĐST – DS ngày 29/7/2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Trần Hữu T, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số 114 Ô O Khu O thị trấn CG, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện ủy quyền: **Lý Nguyễn Huyền T1**, sinh năm 1989; (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp Hòa Lợi Tiểu, xã Bình Ninh, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1983; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp LA, xã QL, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn anh Trần Hữu T ủy quyền bà Lý Nguyễn Huyền T1 trình bày:**

Do quen biết nên ngày 30/11/2021 âm lịch, ông T có cho ông Nguyễn Ngọc V vay số tiền 600.000.000 đồng, tính theo lãi suất 1%/tháng. Ông V có viết biên nhận và ký tên đầy đủ, rõ ràng. Khi nào ông T cần tiền thì báo trước cho ông V một tháng để chuẩn bị tiền trả cho ông T. Ông V đã trả cho ông T tổng cộng được số tiền 54.000.000 đồng và đóng lãi đến ngày 30/11/2022 âm lịch thì ngưng không đóng lãi nữa. Sau đó, ông T cần tiền nên yêu cầu ông V trả

tiền thì ông V chỉ hứa hẹn mà không chịu trả. Đến nay, ông V chưa trả cho ông T thêm khoản tiền nào.

Nay ông T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc V trả lại ông T số tiền vay 546.000.000 đồng và lãi suất là 1%/tháng, trước khi mở phiên ông V có yêu cầu tính lãi lại theo mức lãi suất 0.83%/tháng từ ngày 01/12/2022 âm lịch (tức ngày 23/12/2022 dương lịch) đến ngày xét xử, trả ngay khi án có hiệu lực. Tổng cộng vốn và lãi là 632.104.200 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Ngọc V đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Gửi qua đường bưu điện văn bản trình bày như sau: Vào tháng 01/2017 ông có mượn ông T 100.000.000 đồng với lãi suất 5%/tháng, đóng được 60.000.000 đồng tiền lãi. Cuối năm 2018 mượn thêm 400.000.000 đồng, đóng lãi tới năm 2020 với số tiền 600.000.000 đồng, sau đó mượn ông T chơi 01 đầu hụi 10.000.000 đồng, hốt được 100.000.000 đồng trừ cho ông T 100.000.000 đồng, sau đó đến dịch bệnh nên nhờ ông T cho mượn 01 dây hụi góp 100.000.000 đồng, mỗi ngày góp 4.000.000 đồng góp 26 ngày 106.000.000 đồng, sau đó ông không có khả năng đóng lãi nên đi làm ăn xa, có đóng nhiều lần cho ông T thêm 135.000.000 đồng. Nay ông T kiện 693.420.000 đồng xin Tòa án xem xét lại số tiền nợ ông T và đề nghị cho trả dần số tiền nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ; Hội đồng xét xử xét thấy;

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết:

Căn cứ theo yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hữu T yêu cầu ông Nguyễn Ngọc V có nghĩa vụ trả số tiền nợ vay vốn, lãi số tiền 632.104.200 đồng. Do đó, Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là tranh chấp “hợp đồng vay” theo qui định tại Điều 463 Bộ luật dân sự; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn xin xét xử vắng mặt, Bị đơn ông Nguyễn Ngọc V đã được triệu tập hợp lệ xét xử, nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hữu T. Hội đồng xét xử nhận thấy:

Vào ngày 30/11/2021 âm lịch, ông T có cho ông Nguyễn Ngọc V vay số tiền 600.000.000 đồng, không ghi lãi suất, theo lời khai ông T là thoả thuận tính theo lãi suất 1%/tháng. Ông V có viết biên nhận và ký tên. Ông T khai ông V có trả cho ông T tổng cộng được số tiền 54.000.000 đồng và đóng lãi đến ngày 23/12/2022 thì ngưng không đóng lãi nữa. Nay ông T khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Ngọc V trả lại ông T số tiền vay 546.000.000 đồng và lãi suất

0.83%/tháng tính từ ngày 23/12/2022 đến ngày xét xử, tính tròn là 19 tháng số tiền 86.104.200 đồng, trả ngay khi án có hiệu lực. Tổng cộng vốn và lãi là 632.104.200 đồng. Phía ông T đề nghị toà xem xét lại số tiền vốn gốc và đề nghị cho được trả nợ dần.

Căn cứ vào chứng cứ: Biên nhận nợ ngày 30/11/2021 âm lịch do ông T cung cấp có nội dung thể hiện ông T có cho ông V mượn số tiền 600.000.000 đồng, có ký ghi rõ họ tên Nguyễn Ngọc V nên có cơ sở xác định ông V có vay tiền từ ông T và có nợ số tiền trên của ông T. Ông T khai ông V có trả tổng cộng được số tiền 54.000.000 đồng và đóng lãi đến ngày 30/11/2022 âm lịch thì ngưng không đóng lãi nữa, phía ông V không đưa ra chứng cứ phản đối về lời khai này của ông T. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông V, nhưng ông V vẫn vắng mặt không lý do. Tuy ông V có gửi văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của ông T đối với ông V về số tiền nợ nêu trên, nhưng nội dung khai không rõ ràng, có yêu cầu xin được trả nợ dần nhưng không nêu rõ phương thức trả dần như thế nào, không cung cấp tài liệu chứng cứ chứng minh cho lời khai của ông là sự thật, không có chứng cứ, chứng minh phản đối yêu cầu khởi kiện của ông T, nên căn cứ vào biên nhận nợ do ông T cung cấp; Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T, buộc ông V có nghĩa vụ trả số tiền nợ vay theo yêu cầu khởi kiện của ông T gồm vốn và lãi số tiền 632.104.200 đồng là phù hợp Điều 463, Điều 466 Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Do chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên phía bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo qui định.

[5] Về quyền kháng cáo: Đương sự trong vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 280, Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Trần Hữu T có bà Lý Nguyễn Huyền T1 là người đại diện theo uỷ quyền.

1. Buộc ông Nguyễn Ngọc V có nghĩa vụ trả cho ông Trần Hữu T số tiền nợ vay 546.000.000 đồng và lãi 86.104.200 đồng. Tổng cộng: **632.104.200 đồng** (sáu trăm ba mươi hai triệu, một trăm lẻ bốn nghìn hai trăm đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2. Nghĩa vụ nộp án phí: Buộc ông V có nghĩa vụ nộp 29.284.168 đồng án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn lại cho ông T số tiền tạm ứng án phí đã nộp 15.868.000 đồng theo biên lai thu số 0007390 ngày 04/4/2024

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn trong vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

*** Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Thị Mỹ Lil